

**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CTY CỔ PHẦN
CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG

NĂM 2019

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ TIỀN GIANG**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Công ty hoạt động theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 5303000037 ngày 01/4/2005 lần đầu và thay đổi lần 4 ngày 01/7/2019 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Tiền Giang cấp.
- Vốn điều lệ: 11.900.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Khu phố Trung Lương – Phường 10 – TP. Mỹ Tho – Tiền Giang.
- Số điện thoại: 073 3 855679 – 073 3 855684 - Số fax: 073 3 858702
- Website: www.tigipack.com.vn
- Mã cổ phiếu: BTG

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ Phần Bao Bì Tiền Giang tiền thân là Doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Công ty Lương thực Tiền Giang – Tổng Công ty Lương thực Miền Nam.

Ngày 09 tháng 12 năm 2004, theo Quyết định số 4439/QĐ/BNN-TCCB do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành chuyển bộ phận doanh nghiệp nhà nước Xí nghiệp Bao bì Lương thực Tiền Giang thành Công ty Cổ phần Bao Bì Tiền Giang.

+ Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần. Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần theo giấy CNĐKKD số 5303000037 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang.

+ Niêm yết: đăng ký giao dịch tại Sở GDCK Hà Nội (UPCoM).

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bao bì các loại...
- Địa bàn kinh doanh: các tỉnh ở Đồng bằng sông Cửu Long, Bảo lộc – Lâm Đồng, Đồng Nai, xuất khẩu sang Campuchia.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Ban Giám đốc: gồm có 02 người

+ 03 phòng chức năng, gồm có:

1. Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp.
2. Phòng Sản xuất và Kỹ thuật.
3. Phòng Đảm bảo Chất lượng.

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

5. Định hướng phát triển.

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Ổn định và nâng cao chất lượng bao PP dệt, đáp ứng kịp thời nhu cầu bao đóng gạo xuất khẩu cho Tổng Công ty Lương thực Miền Nam, xúc tiến các hoạt động tiếp thị để khai thác thị trường bao gạo từ các đơn vị thành viên trong Hiệp hội lương thực Việt Nam.

- Khai thác tối đa thị trường tiêu thụ ngoài ngành, linh hoạt trong công tác tiếp thị chăm sóc khách hàng, phấn đấu giữ được 100% khách hàng truyền thống.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Từng bước đầu tư mới dây chuyền công nghệ bằng máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại; đào tạo, thu hút đội ngũ cán bộ, công nhân thành thạo với nghề, khả năng tiếp thu nhanh công nghệ mới để đáp ứng nhu cầu sản xuất ra sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường trong thời gian tới.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bằng chính sách thu hút, đào tạo và sử dụng một cách hiệu quả.

- Xây dựng một cơ chế lãnh đạo, quản lý mới một cách hệ thống, bài bản, tiếp thu các tri thức kinh doanh hiện đại; nâng cao năng lực quản trị đạt tầm chuyên nghiệp.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, áp dụng các công nghệ mới vào đầu tư, SXKD.

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, xây dựng thương hiệu trên thị trường.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Đầu tư mới dây chuyền công nghệ bằng máy móc thiết bị tiên tiến, hiện đại và đội ngũ công nhân thành thạo với nghề, khả năng tiếp thu nhanh công nghệ mới là mục tiêu được quan tâm hàng đầu của Ban lãnh đạo Công ty để đáp ứng nhu cầu sản xuất ra sản phẩm bền về chất lượng và đảm bảo chống ẩm, không độc, thân thiện môi trường.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

SỐ TT	DIỄN GIẢI	ĐV	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	% TH 2019 so KH 2019	% TH 2019 so 2018
1	SẢN XUẤT - SX bao PP - SX bao PE	Cái Kg	13.000.000 150.000	6.561.881 36.620	50,48 24,41	62,05 21,18
2	TIÊU THỤ - Bao PP - Bao PE	Cái Kg	13.000.000 150.000	7.004.894 41.594	53,88 27,73	66,47 20,08
3	DOANH THU	đồng	55.000.000.000	37.306.410.271	67,83	63,91
4	LỢI NHUẬN	đồng	1.000.000.000	(1.982.268.788)	(198,23)	(605,26)
5	Tỷ suất LN/d.thu	%	1,82	(5,31)	(292,24)	(947,08)
6	Tỷ suất LN/vốn	%	8,40	(16,66)	(198,24)	(605,26)

Năm 2019 không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra từ đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu do

khó khăn về thị trường tiêu thụ, công ty tiếp tục gặp khó khăn do thiếu lực lượng lao động nên không khai thác được hết công suất máy móc thiết bị trong các giai đoạn công ty có cơ hội thuận lợi nên tổng sản lượng sản xuất bán không đạt được như kế hoạch đề ra đầu năm.

Nhìn chung, thị trường tiêu thụ của công ty trong năm 2019 rất khó khăn, số lượng bao đóng gạo không đáng kể, nếu công ty không tăng được số lượng bán ra cho khách hàng ngoài ngành gạo thì có thể gặp rất nhiều khó khăn.

2. Tổ chức và nhân sự :

2.1. Danh sách Ban điều hành:

➤ Giám đốc Công ty: Ông VÕ THANH TÙNG

Họ và tên	VÕ THANH TÙNG
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	20/01/1962
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	33 Ấp Bắc, P10, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần nắm giữ	- Đại diện 20% cổ phần vốn Nhà nước: 238.000 cổ phần - Số cổ phần nắm giữ: 600 cổ phần
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ	870 cổ phần

➤ Phó Giám đốc Công ty: Ông TRẦN VĂN TƯỜNG

Họ và tên	TRẦN VĂN TƯỜNG
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	03/01/1975
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	28/5/9 Lý Thường Kiệt, P5, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Số cổ phần nắm giữ	- Đại diện 10% cổ phần vốn Nhà nước: 119.000 cổ phần - Số cổ phần nắm giữ: 290 cổ phần
Cổ phần những người có liên quan đang nắm giữ	00 cổ phần

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ		Sở hữu cổ phần		Tổng cộng	Bổ nhiệm	
		HĐQT	Chính quyền	Đ/d vốn TCT	Cá nhân và người có liên quan		Tái cử	Mới ứng cử NK 2018-2022
1	Lê Thanh Khiêm	Chủ tịch	P.GĐ Công ty Lương thực Tiền Giang	357.000		357.000		18/05/2018
2	Võ Thanh Tòng	TV	Giám đốc	238.000	1.470	239.470	18/05/2018	
3	Trần Văn Tường	TV	P.Giám đốc	119.000	290	119.290	18/05/2018	
4	Trương Văn Hứa	TV	Đ/d Cổ đông bên ngoài		33.450	33.450	18/05/2018	
5	Đoàn Thanh Phong	TV	Tr.P ĐBCL		2.600	2.600		21/06/2019
			Cộng	714.000	44.680	758.680		

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số lao động hợp đồng là 87 người, trong đó nữ 33 người chiếm 37,93%.

Tóm tắt các chính sách với người lao động:

+ Chính sách đào tạo:

Nhận thức vai trò nguồn nhân lực là yếu tố quyết định thành công của Công ty nên công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của cán bộ công nhân viên được Công ty lưu tâm hàng đầu. Bên cạnh đó, để khuyến khích tinh thần tự học, tự phấn đấu trở thành những thợ giỏi, công nhân lành nghề, căn cứ doanh số kinh doanh hàng năm, Công ty xây dựng quỹ khen thưởng cho những cá nhân, tổ sản xuất đạt được thành tích xuất sắc trong công tác thi đua.

+ Chính sách tiền lương, tiền thưởng:

Chính sách tiền lương được xây dựng trên cơ sở Luật lao động. Người lao động khi được ký hợp đồng lao động chính thức với Công ty thì ngoài tiền lương thỏa thuận trong hợp đồng, họ còn nhận được tiền thưởng căn cứ vào hiệu quả, chất lượng công việc. Hơn nữa, Công ty còn có chế độ khen thưởng đặc biệt khác khi người lao động có sáng kiến làm lợi cho Công ty.

Quy chế quản lý và phân phối tiền lương được Công ty nghiên cứu xây dựng, rà soát trong quá trình triển khai áp dụng, đảm bảo tính công bằng, hợp lý, dân chủ và thống nhất trong toàn Công ty.

+ Chế độ nghỉ việc, đóng BHXH, BHYT, BHTN, thai sản, TNLĐ:

Tất cả CB CNV chính thức của Công ty đều được tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN và hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: Không có.
- Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

Đvt : VND

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	25.355.506.320	20.532.159.746	
Doanh thu thuần	58.374.796.925	37.306.410.271	
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	398.546.917	(1.915.068.320)	
Lợi nhuận khác	(71.039.671)	(67.192.536)	
Lợi nhuận trước thuế	327.507.246	(1.982.260.856)	
Lợi nhuận sau thuế	247.794.164	(1.982.260.856)	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,5%		

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	6,19	15,4	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	3,86	9,71	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,15	0,06	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,18	0,07	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b. quân)	5,28	4,35	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,30	1,82	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,004	(0,053)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,011	(0,103)	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,009	(0,097)	
+ Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần.	0,006	(0,051)	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Danh chốt đến ngày 22 tháng 5 năm 2019, số người sở hữu cổ phiếu của Công ty CP Bao Bì Tiền Giang là 241 cá nhân và 4 tổ chức đại diện cho 1.190.000 cổ phần, loại cổ phần đang lưu hành phổ thông. Trong đó cổ phần của cá nhân là 241 cổ đông, đại diện cho 418.310 cổ phần, chiếm tỷ lệ 35,15% và 04 tổ chức đại diện cho 771.690 cổ phần chiếm tỷ lệ 64,85% (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 806/2019 BTG/VSD-ĐK của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam chi nhánh TP HCM lập ngày 22/5/2019).

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**1. Công tác sản xuất kinh doanh năm 2019****a) Đặc điểm tình hình:**

- Sản lượng tiêu thụ thấp do cạnh tranh quyết liệt về giá, giá thành sản xuất chưa

được cải thiện trong một số yếu tố chi phí.

- Công tác tuyển dụng lao động vẫn chưa đạt như mong muốn, do thị trường lao động tại địa phương gặp thu hút từ các công ty ở khu công nghiệp, số lao động khâu dệt bao còn thiếu trầm trọng. Đây cũng là một trong những nguyên nhân chính làm sụt giảm sản lượng, nhất là những lúc cao điểm cần tập trung sản xuất để kịp giao hàng đúng tiến độ.

- Nhìn chung máy móc thiết bị đã có thời gian sử dụng lâu năm, công nghệ chưa cao, làm số lượng phế phẩm lớn, giảm hiệu quả kinh doanh và phụ thuộc nguyên phụ liệu nhập khẩu lớn, tính chủ động thấp.

b) Kết quả thực hiện các mặt công tác sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Về thị trường tiêu thụ sản phẩm:

- Do ngành lương thực đang rất khó khăn về tiêu thụ nên Công ty gặp nhiều khó khăn về thị trường tiêu thụ bao đóng gạo, các khách hàng của công ty cạnh tranh giá quyết liệt sát giá vốn nên khó bán được lượng bao lớn.

- Số lượng bao bán cho nhóm khách hàng ngành mía đường sụt giảm nhiều so với cùng kỳ, bên cạnh đó các công ty mía đường hiện đang đổi chủ sở hữu cổ đông lớn nên có thay đổi nhiều chính sách về vật tư, nguyên liệu đầu vào.

- Về công tác quản lý sản xuất :

Công tác quản lý sản xuất đã được một số mặt tiến bộ, qua việc tăng cường kiểm tra tuân thủ qui trình tại các khâu sản xuất đã khắc phục được các sai sót thường xảy ra trước đây, chất lượng sản phẩm được duy trì ổn định, đáp ứng được yêu cầu nghiêm ngặt về chất lượng vải cuộn của khách hàng.

Nâng cao hiệu quả quản lý sử dụng vật tư, phụ tùng thay thế, kiểm soát tiêu hao nguyên phụ liệu, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí tại từng khâu sản xuất, trong đó đạt kết quả tốt nhất tại khâu in bao qua việc kiểm soát mực in và tìm nguồn cung cấp dung môi giá cạnh tranh.

- Về công tác tài chính kế toán:

Kiểm soát chặt chẽ hóa đơn đầu vào, đầu ra, kê khai thuế giá trị gia tăng hàng tháng đúng thời gian qui định, lập kế hoạch và triển khai công tác kiểm kê định kỳ 6 tháng, năm, đề xuất ký kết hợp đồng với công ty kiểm toán, phối hợp với công ty kiểm toán xác định thời gian tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

Thực hiện trích nộp các khoản BHXH, KPCĐ và đề nghị BHXH chi trả các khoản ốm đau, thai sản cho người lao động kịp thời. Theo dõi, báo cáo tình hình tăng giảm lao động phát sinh trong kỳ.

Lập báo cáo thống kê theo định kỳ, hoàn tất công tác kiểm kê, lập báo cáo tài chính, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và nộp báo cáo về Tổng công ty đúng thời gian qui định.

Trong năm 2019 không có phát sinh công nợ khó đòi, Công ty xem xét tính toán cân trọng đối với các khoản nợ bán hàng phát sinh mới, tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng.

- Về công tác tổ chức lao động tiền lương:

Tổng lao động hợp đồng đến cuối năm 2019 có 87 người, giảm 33 người so với cùng kỳ 2018, trong đó lao động nữ 33 người chiếm tỉ lệ 37,93%. Công ty thực hiện đúng các chế

độ cho người lao động theo quy định, ngoài ra công ty còn có một số chính sách riêng chăm lo cho người lao động như chi bồi dưỡng sức khỏe cho lao động trực tiếp sản xuất theo thời gian gắn bó với công ty, tặng quà sinh nhật hàng năm.

Thu nhập bình quân năm 2019 là 6.696.107 đồng/người/tháng (2018 là 7.535.187 đồng/người/tháng), thấp hơn năm 2018 là 11,15% tương ứng 839.080 đồng/người/tháng.

- Công tác tổ chức bộ máy nhân sự:

Kiện toàn quy chế thực hiện dân chủ tại công ty theo pháp luật hiện hành, tổ chức đầy đủ đối thoại định kỳ tại nơi làm việc giữ đại diện người lao động và người sử dụng lao động.

Tổ chức Hội nghị người lao động toàn công ty vào ngày 21 tháng 03 năm 2019, tổ chức Đại hội đồng cổ đông TN vào ngày 21 tháng 06 năm 2019.

Tổ chức triển khai tiếp tục duy trì thực hiện cơ quan an toàn ANTT, và điển hình tiên tiến về phòng chống cháy nổ.

Tổ chức tập huấn nâng cao tay nghề cho toàn thể công nhân, tập huấn an toàn lao động, phòng tránh tai nạn lao động, tập huấn phòng cháy chữa cháy cho toàn thể người lao động trong công ty.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể người lao động trong công ty, qua kết quả khám sức khỏe xây dựng phương án điều trị và phòng chống bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

Tổ chức kiểm tra việc chấp hành sử dụng trang bị bảo hộ lao động, kiểm tra chất lượng bữa ăn giữa ca, kiểm tra thực hiện uống sữa giữa ca.

- Về bồi dưỡng nghiệp vụ:

Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh công ty gặp nhiều khó khăn, nhưng Đảng ủy, Công đoàn, Ban Giám đốc công ty luôn quan tâm tạo điều kiện cho CB.CNVCLĐ tham gia các lớp tập huấn để mở rộng kiến thức và phục vụ cho công tác sản xuất.

- Về công tác thực hành tiết kiệm, phòng chống lãng phí :

Công ty đã đưa nội dung thực hành tiết kiệm chống lãng phí vào nội dung các cuộc họp giao ban hàng tuần, các cuộc họp tổ sản xuất hàng tháng để đánh giá kết quả thực hiện, xác định hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí là trách nhiệm và cũng là giải pháp then chốt để hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh, thường xuyên kiểm tra phân tích tình hình thực hiện các định mức để kịp thời xử lý tìm giải pháp ngăn chặn kịp thời khi xảy ra tình trạng vượt định mức tại các khâu sản xuất.

Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định tại chương trình hành động của Tổng công ty về thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Về công tác thi đua, khen thưởng:

Căn cứ vào tình hình thực tế công ty đã xây dựng nội dung thi đua cụ thể cho từng khâu sản xuất, từng vị trí công tác, phối hợp với Công đoàn cơ sở phát động thi đua, trong thời gian thi đua có thống kê thành tích cá nhân thực hiện chỉ tiêu thi đua, thông qua loa truyền thanh của công ty công bố các cá nhân điển hình có kết quả thi đua vượt trội để đẩy mạnh phong trào thi đua.

Năm 2019 số CB.CNVCLĐ đạt LĐTT 54/87 người, đạt giấy khen Công ty 09 người, Bằng khen Tổng Cty 28 người.

Nhìn chung, phong trào thi đua của công ty tuy có đạt được một số mặt tích cực nhưng chưa thật sự đồng đều, liên tục, nội dung cũng như phương pháp tổ chức phong trào chưa phù hợp với đặc điểm thực tế phát sinh từng giai đoạn.

Hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước do Tổng công ty phát động, ngay từ đầu năm kết hợp trong Hội nghị người lao động công ty đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất giỏi, lao động sáng tạo, đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả, thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Về công tác bảo vệ môi trường:

Duy trì vận hành hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt theo qui định và hợp đồng với đơn vị chức năng chuyển giao các chất thải nguy hại và chất thải sinh hoạt. Quan trắc môi trường lao động hàng năm và có biện pháp cải thiện điều kiện lao động khi môi trường lao động không đạt, trồng cỏ, cây xanh tạo môi trường xanh, sạch đẹp cho người lao động.

Từ phòng ban, bộ phận thực hiện đúng qui định công ty vào thứ sáu hàng tuần tổng vệ sinh nơi làm việc và nhà xưởng.

- Về công tác ATVSLĐ, phòng chống cháy nổ:

Công ty thành lập Hội đồng bảo hộ lao động với thành phần đúng quy định, định kỳ 6 tháng tổ chức kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động phân xưởng sản xuất, phát hiện những nguy cơ gây mất an toàn, kiến nghị Ban Giám đốc có biện pháp khắc phục. Trong năm tổ ATVSLĐ-PCCN tại công ty tiến hành kiểm tra nội bộ vào tháng 3 và tháng 11 và mỗi tuần 2 lần vào chiều thứ ba và thứ sáu đội PCCC công ty thực hiện kiểm tra hệ thống phòng cháy chữa cháy.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Hội đồng quản trị có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý do chủ tịch HĐQT chủ trì, triển khai thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chiến lược của công ty trên tinh thần công khai minh bạch. Đề xuất, giải quyết tháo gỡ những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, giải quyết kịp thời quyền lợi của cổ đông, chế độ đối với người lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện các nghị quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.

Cuối tháng 5 Năm 2019 giám đốc công ty là ông Lê Tấn Thành xin nghỉ việc do sức khỏe, sau đó người thay thế là ông Võ Thanh Tòng, trong thời gian bàn giao hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã bị lỗi, bên cạnh đó thì không có điều gì bất thường trong hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao bằng chính sách thu hút, đào tạo, phân phối và sử dụng một cách hiệu quả.

Xây dựng một cơ chế lãnh đạo, quản lý mới một cách hệ thống, bài bản, tiếp thu các tri thức kinh doanh hiện đại. Nâng cao năng lực quản trị đạt hiệu quả cao.

Đẩy mạnh việc nghiên cứu, áp dụng các công nghệ mới vào đầu tư, sản xuất kinh doanh.

Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, xây dựng thương hiệu trên thị trường.

Với tình hình phát triển chung của ngành và thế giới như trên thì định hướng phát triển của Công ty là phù hợp. Sản phẩm của Công ty đáp ứng nhu cầu phát triển ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

+ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

1. Ông	Lê Thanh Khiêm	Chủ tịch
2. Ông	Võ Thanh Tòng	Ủy viên
3. Ông	Trần Văn Tường	Ủy Viên
4. Ông	Trương Văn Hóa	Ủy Viên
5. Ông	Đoàn Thanh Phong	Ủy viên

+ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

+ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị tổ chức họp theo quý, năm. Nội dung cuộc họp đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của HĐQT và đưa ra phương hướng hoạt động quý sau. Thư ký HĐQT ghi chép biên bản các cuộc họp, lưu trữ và báo cáo về trên theo định kỳ.

2. Ban Kiểm soát

+ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

1. Bà	Nguyễn Thị Ngọc Hương	Trưởng ban
2. Ông	Lâm Anh Tuấn	Thành viên
3. Ông	Nguyễn Tấn Hưng	Thành viên

+ Hoạt động của Ban kiểm soát: Họp đầy đủ theo quý, năm.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký HĐQT

+ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

* Thù lao Hội đồng quản trị :

- Chủ tịch : 2.000.000 đồng/tháng

- Thành viên: 1.600.000 đồng/tháng

* Thù lao Ban kiểm soát:

- Thành viên : 1.000.000 đồng/tháng

* Thù lao thư ký Hội đồng quản trị : 1.000.000 đồng/tháng

+ *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.*

+ *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.*

+ *Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Áp dụng các phương pháp thống kê và so sánh.*

Chấp hành nghiêm các nội dung thực hiện được quy định của pháp luật về quản trị công ty theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC - CN TP.HCM**

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bao bì Tiền Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Các nhận xét đặc biệt: không.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán được đăng tải trên trang website: www.tigipack.com.vn.

Tiền Giang, ngày 18 tháng 02 năm 2020

Người đại diện theo pháp luật

Giám đốc



Võ Thanh Long

Công ty đại chúng phải lập báo cáo thường niên theo Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư này và công bố báo cáo này chậm nhất là 20 ngày sau ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 120 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính (Theo TT 155/TT-BTC ngày 06/10/2015).